

B, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Tăng Thị Tú T, sinh năm: 1993

Bị đơn: anh Kiều Xuân P, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: tổ 7, khu phố TB, TT. TB, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tăng Thị Tú T và anh Kiều Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị Tú T và anh Kiều Xuân P.

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung tên Kiều Hải N, sinh ngày 06/01/2016 cho chị Tăng Thị Tú T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, tự lao động được; Anh Kiều Xuân P cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền

4.000.000đ(bốn triệu đồng)/tháng. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 01/3/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, tự lao động được. Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản, nợ chung:* Chị T, anh P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 16/12/2019 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017117.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Văn Lượng